

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BUÔN HỒ  
TỈNH ĐẮK LẮK**  
Số:19/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Buôn Hồ, ngày 07 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự số 119/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu:**

1. Ông Mạc Hoài Ch, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện Ph, tỉnh Bình Định.

2. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Đường Đ, tổ dân phố A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H là quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn vào ngày 01/01/2006 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống, ông Ch và bà H sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là giữa hai người không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau về các vấn đề trong sinh hoạt, cuộc sống hàng ngày nên tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Như vậy, xét thấy, giữa ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; đồng thời ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H yêu cầu Tòa án công nhận cho hai người thuận tình ly hôn

nên Tòa án công nhận cho ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H thuận tình ly hôn là phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, giữa ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H có 01 người con chung, là cháu Mạc Nguyễn Như Q, sinh ngày 14/02/2006. Ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về con chung cụ thể như sau: Bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi cháu Mạc Nguyễn Như Q, sinh ngày 14/02/2006 cho đến khi đủ tuổi thành niên. Bản thân cháu Q cũng có nguyện vọng được ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn.

Xét thấy việc thỏa thuận về con chung đảm bảo quyền lợi chính đáng của con, là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản: Ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Mạc Nguyễn Như Q, sinh ngày 14/02/2006 cho bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ tuổi thành niên.

Ông Mạc Hoài Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản: Ông Mạc Hoài Ch và bà Nguyễn Thị Thu H chưa yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án:

Ông Mạc Hoài Ch phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Mạc Hoài Ch đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009539 ngày 15/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân

sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Hoàn trả lại cho ông Mạc Hoài Ch số tiền tạm ứng lệ phí còn lại là 150.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà Nguyễn Thị Thu H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009540 ngày 15/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền tạm ứng lệ phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- CCTHADS thị xã B;
- UBND xã E, Huyện K;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Anh**